

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình và kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tư pháp và cải cách tư pháp trên địa bàn huyện năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023

Thực hiện Công văn số 121-CV/VP ngày 14/6/2023 của Văn phòng Huyện ủy Tuy Phước về việc báo cáo tình hình, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tư pháp và cải cách tư pháp trên địa bàn huyện, UBND huyện báo cáo kết quả như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 là một nội dung quan trọng trong đường lối đổi mới toàn diện đất nước của Đảng. Trong thời gian qua, công tác tư pháp và cải cách tư pháp trên địa bàn huyện được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy, UBND huyện và các cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở quan tâm, tích cực tổ chức triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau như: Hội nghị, sinh hoạt chi bộ, gắn với mục tiêu nhiệm vụ và kế hoạch hàng năm,... Thể hiện sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị đối với công cuộc cải cách ngành tư pháp nói riêng và nền công vụ nói chung góp phần đưa đất nước ta ngày càng phát triển đi lên. Nhờ đó, hệ thống văn bản QPPL từ Trung ương đến địa phương dần hoàn thiện và đi vào nền nếp đáp ứng phần nào yêu cầu đổi mới hiện nay. Công tác cán bộ của ngành Tư pháp được chú trọng củng cố, kiện toàn và đi vào chiều sâu; việc tuyển dụng, bố trí, đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển, đề bạt cơ bản phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức đã phát huy hiệu quả công tác, tạo niềm tin trong nhân dân. Đến nay, đội ngũ cán bộ, công chức ngành Tư pháp từ huyện đến cơ sở đảm bảo cả về số lượng và chất lượng, hoạt động bộ máy các cơ quan tư pháp đạt kết quả cao như: Nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa xét xử; quyền hạn trách nhiệm của điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán, chấp hành viên được thực hiện đầy đủ; công tác phòng ngừa xã hội đối với hành vi vi phạm, tội phạm được chú trọng; phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển rộng khắp và đem lại hiệu quả; hoạt động điều tra, truy tố, xét xử có nhiều chuyển biến, đảm bảo đúng pháp luật, chưa phát hiện oan sai; quyền công tố được tăng cường.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác tư pháp, cải cách tư pháp

a) Việc phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy

- Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh và Huyện ủy, UBND huyện đã tổ chức triển khai, phổ biến cho lãnh đạo các phòng, ban, ngành của huyện các văn bản như: Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của

cán bộ, Nhân dân; Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 21/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 57-KH/HU ngày 08/11/2022 của Huyện ủy Tuy Phước về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp; Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 13/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 12/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Công văn số 295/CV/HU ngày 15/11/2022 của Huyện ủy Tuy Phước về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với các hoạt động tư pháp và một số nhiệm vụ cải cách tư pháp; Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 32-KH/HU ngày 31/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Tuy Phước thực hiện Kết luận số 84-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị (khoá IX) về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020;...

- Chú trọng đẩy mạnh công tác quán triệt, thông tin, tuyên truyền tập trung vào vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác cải cách tư pháp và mục đích, yêu cầu, các nội dung trọng tâm của Nghị quyết số 49-NQ/TW và việc tổ chức tổng kết 15 năm triển khai thực hiện nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với việc thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp trong tình hình mới. Các cấp, các ngành trên địa bàn đã nghiêm túc tổ chức Hội nghị phổ biến, quán triệt cho cán bộ đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân. Đồng thời, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp gắn với việc triển khai thực hiện Hiến pháp năm 2013 và kế hoạch hàng năm của UBND huyện, của ngành, gắn với cuộc vận động học tập và làm theo “tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; tạo ra sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động, nâng cao trách nhiệm pháp lý và ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tư pháp.

b) Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác tư pháp và cải cách tư pháp

Thực hiện Kế hoạch của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, UBND huyện đã phối hợp với các ngành tham mưu Huyện ủy và ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện trên địa bàn huyện liên quan đến công tác tư pháp và cải cách tư pháp như:

** Văn bản của Huyện ủy:*

+ Kế hoạch số 57-KH/HU ngày 08/11/2022 của Huyện ủy Tuy Phước về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh;

+ Công văn số 295/CV/HU ngày 15/11/2022 của Huyện ủy Tuy Phước về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với các hoạt động tư pháp và một số nhiệm vụ cải cách tư pháp;

+ Kế hoạch số 32-KH/HU ngày 31/12/2021 của Huyện ủy Tuy Phước về việc thực hiện Kết luận số 84-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị (khoá IX) về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.

Ngoài ra, ban hành các kế hoạch, chương trình công tác trọng tâm hàng năm liên quan đến công tác tư pháp và cải cách tư pháp.

** Văn bản của UBND huyện:*

+ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 12/12/2022 của UBND huyện về thực hiện Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 01/11/2022 của UBND tỉnh Bình Định và Kế hoạch số 57-KH/HU ngày 08/11/2022 của Huyện ủy Tuy Phước về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp;

+ Quyết định số 264/QĐ-UBND ngày 21/01/2022 của UBND huyện ban hành Chương trình công tác trọng tâm của ngành Tư pháp huyện năm 2022 và Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND huyện ban hành Chương trình công tác trọng tâm của ngành Tư pháp huyện năm 2023;

+ Quyết định số 8526/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND huyện về phê duyệt Chương trình, Kế hoạch công tác thanh tra năm 2022 và Quyết định số 7788/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 của UBND huyện về phê duyệt Chương trình, Kế hoạch công tác thanh tra năm 2023;

+ Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 09/02/2022 của UBND huyện về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 02/3/2023 của UBND huyện về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023;

+ Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 và Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của UBND huyện về Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

Đưa nội dung công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp vào chương trình công tác trọng tâm của UBND huyện hàng năm (tại Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 và Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023) và công tác chỉ đạo, điều hành thường xuyên của UBND huyện. Căn cứ Kế hoạch của UBND huyện, các ngành của huyện và UBND cấp xã đã ban hành các văn bản tổ chức thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

2. Chỉ đạo các mặt công tác tư pháp, cải cách tư pháp

a) Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân giải quyết khiếu nại, tố cáo và đơn đốc công tác tư pháp, cải cách tư pháp của UBND huyện

- *Công tác thanh tra:* Trong năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023, UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện tiến hành thanh tra và quyết định xử lý kết luận qua thanh tra theo Kế hoạch đề ra. Qua đó, chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã kịp thời chấn chỉnh

những hạn chế, theo đó nâng cao được nhận thức, vai trò, trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; việc thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo. Cụ thể:

+ *Kinh tế - xã hội*: công tác quản lý và đầu tư xây dựng tại UBND xã Phước Hiệp, UBND xã Phước Sơn, UBND xã Phước Thuận và UBND thị trấn Diêu Trì. Theo kế hoạch đang tiến hành thực hiện các bước chuẩn bị thanh tra tại UBND xã Phước Lộc.

+ *Trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo*: Thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tại UBND các xã: UBND thị trấn Diêu Trì, UBND xã Phước Thành và UBND xã Phước Hưng (năm 2022); Phước An, Phước Quang, Phước Thắng (năm 2023).

- *Công tác kiểm tra*: Trong năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023, UBND huyện đã chỉ đạo các ngành của huyện tổ chức 25 đoàn/tổ kiểm tra thi hành, chấp hành các quy định pháp luật trên địa bàn huyện. Ngoài ra, thành lập các tổ kiểm tra thường xuyên về quản lý đất đai, xây dựng trái phép trên địa bàn.

- *Công tác tiếp dân giải quyết khiếu nại, tố cáo*: Tổng số tiếp là 86 cuộc/99 lượt/84 vụ tiếp lần đầu, gồm:

+ Tiếp công dân định kỳ: Đã tiếp 31 cuộc/44 lượt/29 vụ, (trong đó: Chủ tịch UBND huyện tiếp 17 cuộc/21 lượt/ 18 vụ, Phó Chủ tịch tiếp 14 cuộc/14 lượt/11 vụ).

+ Ban Tiếp công dân huyện tiếp công dân thường xuyên có 54 cuộc/54 lượt/54 vụ.

+ Tiếp công dân đột xuất có 01 cuộc/01 lượt/01 vụ.

Nhìn chung, việc tiếp dân giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện theo Thông tư 04/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc thực hiện và sơ kết, tổng kết công tác tư pháp và cải cách tư pháp được các cấp chính quyền từ huyện đến cơ sở tổ chức định kỳ 6 tháng, năm theo kế hoạch của cấp uỷ và báo cáo kết quả theo quy định; tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị;....

b) Tham gia hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật hình sự, dân sự và thủ tục tố tụng tư pháp

- *Chỉ đạo tham gia công tác xây dựng pháp luật theo kế hoạch của Trung ương, tỉnh*: Chỉ đạo tập trung tổ chức lấy ý kiến góp ý của cán bộ công chức và Nhân dân vào dự thảo Luật Đất đai sửa đổi theo kế hoạch của tỉnh đề ra. Quản lý, xây dựng, ban hành văn bản QPPL tại địa phương; theo đó, HĐND và UBND huyện đã ban hành 14 văn bản QPPL (04 Nghị quyết; 10 Quyết định).

- *Tổng kết thi hành các văn bản luật theo kế hoạch của cấp trên*: tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; 10 năm thi hành Luật Phổ biến giáo dục pháp luật; tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị;... và các văn bản dưới luật khác; rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL hàng năm và kỳ 3 giai đoạn 2019-2023 theo kế hoạch của tỉnh. Thông qua công tác tổng kết thi hành, các kinh

nghiệm thực tiễn được đúc kết lại, từ đó đề ra các chủ trương, giải pháp phù hợp và kiến nghị cải cách chế độ chính sách pháp luật phù hợp với tình hình thực tiễn ngành tư pháp.

c) Việc hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và tổ chức, bộ máy cơ quan tư pháp

- Hiện nay, các cơ quan tư pháp huyện đã rà soát, sắp xếp, kiện toàn theo tinh thần Nghị quyết số 49-NQ/TW, Kết luận số 79-KL/TW, Kết luận số 92-KL/TW cả về tổ chức bộ máy và chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Hiến pháp năm 2013 và các văn bản luật liên quan đến từng ngành như: Luật Cán bộ công chức sửa đổi; Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và các văn bản có liên quan. Theo đó, UBND huyện đã ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Tư pháp và các cơ quan chuyên môn; 01 Quyết định QPPL về công tác bảo vệ bí mật nhà nước (Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 14/11/2022) do Công an huyện trình.

- Nhờ đó, các chức năng, nhiệm vụ các cơ quan tư pháp từng bước được phân định rõ. Đồng thời, bổ sung, điều chỉnh nhiệm vụ giữa các cơ quan Tư pháp cho phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay như: Việc chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho Phòng Tư pháp trực tiếp phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra tính pháp lý đối với tất cả các quyết định xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện. Đối với các cơ quan điều tra, truy tố và xét xử đã được củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức, đội ngũ cán bộ tư pháp được xây dựng chính quy, trong sạch, vững mạnh đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Bên cạnh đó, công tác phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan tư pháp ngày càng tăng cường để đảm bảo việc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan tư pháp.

- Số lượng biên chế các cơ quan này được bố trí hàng năm theo Đề án sắp xếp, tinh giản biên chế của tỉnh, huyện đề ra nhưng vẫn đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tăng cường chỉ đạo, rà soát, đánh giá số lượng và chất lượng đội ngũ các chức danh tư pháp từ huyện đến cơ sở. Hiện nay, công chức Tư pháp – Hộ tịch từ huyện đến cơ sở cơ bản đảm bảo về số lượng, chất lượng và tiêu chuẩn chức danh theo quy định, đáp ứng yêu cầu người dân về hộ tịch, chứng thực.

- Tham mưu, đề xuất Huyện ủy tăng cường công tác quản lý, bố trí luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ kịp thời theo đúng quy trình, quy định và hướng dẫn của cấp trên. Tạo điều kiện để cán bộ đảng viên được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Công tác lấy phiếu tín nhiệm đề bạt, bổ nhiệm cán bộ trong các cơ quan tư pháp được các cấp ủy đảng và chính quyền quan tâm nên chất lượng cán bộ nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý ngày càng được nâng cao, đáp ứng tốt nhu cầu công việc được giao. Các chế độ chính sách đối với cán bộ được thực hiện kịp thời, đúng quy định.

d) Việc hoàn thiện chế định luật sư, hỗ trợ tư pháp

- Về luật sư: Tham mưu, đề xuất các cấp có thẩm quyền hoàn thiện hệ thống pháp luật, tạo điều kiện để các Văn phòng luật sư và đội ngũ luật sư mở chi nhánh

và tham gia tranh tụng tại tòa để nâng cao hơn nữa chất lượng điều tra, xét xử các vụ án, tránh bỏ lọt tội phạm, oan sai xảy ra trên địa bàn huyện.

- *Về Công chứng, chứng thực*: Thực hiện thống nhất chủ trương của tỉnh về chuyển đổi và tạo điều kiện để chuyển đổi hoạt động công chứng Nhà nước sang các tổ chức hành nghề công chứng theo Luật Công chứng. Hiện nay, trên địa bàn huyện có 01 Văn phòng công chứng tư nhân đang hoạt động, góp phần giải quyết phần nào nhu cầu của người dân trên địa bàn.

- Chỉ đạo Phòng Tư pháp huyện và UBND cấp xã bố trí địa điểm chứng thực cho người dân tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Một cửa nên việc thực hiện công tác chứng thực nhanh chóng và thuận tiện hơn. Công tác trợ giúp pháp lý cũng được UBND huyện chỉ đạo Hội Luật gia huyện, Phòng Tư pháp phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh thường xuyên tổ chức các điểm trợ giúp pháp lý cho người dân, nhất là tập trung vào các xã khu Đông của huyện.

đ) Về việc đảm bảo cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp

Quan tâm tạo điều kiện đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các cơ quan tư pháp trên địa bàn huyện được thực hiện tốt. Hiện nay, các cơ quan tư pháp trên địa bàn huyện đều có trụ sở làm việc khang trang, đầu tư trang thiết bị đầy đủ đáp ứng được nhu cầu công việc.

III. ƯU ĐIỂM, TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Ưu điểm

- Dưới sự chỉ đạo sát sao và kịp thời của các cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở đối với công tác tư pháp và cải cách tư pháp được tổ chức triển khai thực hiện với quyết tâm cao đã đạt nhiều kết quả: Công tác cán bộ từng bước được kiện toàn đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng; chính sách luân chuyển cán bộ, bố trí cán bộ phù hợp với năng lực, trình độ đã phát huy hiệu quả công tác tư pháp; công tác tuyên dụng cán bộ và đào tạo cán bộ được quan tâm đảm bảo chất lượng; tập trung lãnh đạo chặt chẽ về chính trị tư tưởng, tổ chức và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tư pháp; công tác đào tạo, quy hoạch, tuyển chọn, bố trí, sử dụng cán bộ trong các cơ quan tư pháp đã được các cấp ủy đảng thực hiện thường xuyên, có hiệu quả; công tác phòng ngừa xã hội đối với các hành vi vi phạm và tội phạm được chú trọng; phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển rộng khắp.

- Công tác cải cách tư pháp trên địa bàn huyện trong thời gian qua đã bám sát chương trình trọng tâm của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương và Ban Chỉ đạo tỉnh, Huyện ủy. Nhờ đó, công tác chỉ đạo điều hành được triển khai đồng bộ, linh hoạt và có chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm.

- Công tác tạo nguồn, bố trí và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tư pháp ngành được chú trọng và nâng cao cả về số lượng, chất lượng đảm bảo thực hiện tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy đảng để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Xác định đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

- Xây dựng, hoàn thiện được cơ chế lãnh đạo của đảng và các thiết chế giám sát khác đối với công tác ngành tư pháp tại địa phương. Hoạt động ngành tư pháp huyện đi vào nề nếp đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới đặc ra.

- Các nguồn lực cần thiết phục vụ công tác cải cách ngành tư pháp được đáp ứng.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế, khó khăn

- Việc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị ở một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa thường xuyên, liên tục.

- Đội ngũ công chức tư pháp ở cơ sở thường xuyên biến động; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong trao đổi công việc giữa các cơ quan và giải quyết TTHC cho người dân chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

- Hệ thống pháp luật về hình sự, dân sự, hành chính, kinh tế, lao động, tố tụng tư pháp và tổ chức hoạt động của các cơ quan tư pháp hoàn thiện chậm, thường xuyên thay đổi, thiếu đồng bộ gây khó khăn cho quá trình thực hiện.

b) Nguyên nhân

- Nhận thức của cán bộ, đảng viên trong một số cơ quan, đơn vị, địa phương về mục đích, yêu cầu và trách nhiệm triển khai thực hiện chiến lược cải cách tư pháp chưa thực sự đầy đủ.

- Công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ tư pháp chưa được thường xuyên.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH TƯ PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Trong thời gian tới, nền kinh tế đất nước nói chung và của huyện nhà nói riêng đang phát triển nhanh theo nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Chính vì vậy, tình hình tội phạm, an ninh trật tự diễn biến ngày càng phức tạp nhất là tội phạm công nghệ cao. Do đó, bên cạnh việc hoàn thiện hệ thống pháp luật và chế độ công vụ đối với cán bộ ngành tư pháp thì công tác dự báo, nắm bắt tình hình tội phạm và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị đối với công cuộc cải cách tư pháp là yêu cầu cấp thiết.

- Tiếp tục tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của cấp chính quyền từ huyện đến cơ sở nhất là trong công tác xây dựng, củng cố và kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức ngành tư pháp có bản lĩnh chính trị vững vàng, nắm vững chuyên môn nghiệp vụ, am hiểu pháp luật và tinh thần thái độ tận tụy phục vụ nhân dân. Bên cạnh đó, coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cả phẩm chất chính trị và đạo đức cho đội ngũ cán bộ, công chức đang công tác, đội ngũ kế cận để đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trong giai đoạn mới.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, quán triệt thực hiện mục tiêu của Chiến lược cải cách tư pháp "Xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ công lý, từng bước hiện đại, phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; hoạt động tư pháp mà trọng tâm là hoạt động xét xử được tiến hành có hiệu quả và hiệu lực cao".

- Đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhất là việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý cho hệ thống các cơ quan tư pháp cấp huyện đảm bảo cho công tác lưu trữ, quản lý hồ sơ, dữ liệu công dân phục vụ tốt hơn cho tra cứu khi cần thiết góp phần cải cách nền hành chính nói chung và tư pháp nói riêng đáp ứng tốt hơn cho nhu cầu của các cơ quan tư pháp và người dân. Chỉ đạo UBND các cấp bố trí kinh phí đầu tư trang thiết bị cần thiết cho cán bộ tư pháp tại địa phương để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp, đảm bảo tính đồng bộ trong việc triển khai các chương trình, kế hoạch của Trung ương, tỉnh, Huyện ủy về cải cách tư pháp trong giai đoạn tới; đặc biệt cần tăng cường hơn nữa sự phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan này, đảm bảo giữa các cơ quan tư pháp có quan hệ mật thiết với nhau trong thực thi nhiệm vụ.

- Tăng cường cơ chế giám sát, bảo đảm sự tham gia giám sát của nhân dân thông qua cơ quan đại diện là HĐND và bản thân người dân đối với hoạt động của các cơ quan tư pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan này, đáp ứng được yêu cầu cải cách tư pháp trong tình hình mới.

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị với những nội dung thiết thực, phù hợp đặc điểm của từng cơ quan tư pháp.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Chỉ đạo Trung ương

- Ban hành văn bản chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách tư pháp trong thời gian đến theo từng giai đoạn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn định hướng cho việc thực hiện.

- Xác định và tập trung chỉ đạo quyết liệt vào khâu đột phá chính hiện nay là xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng tinh gọn, ổn định, hiệu lực, hiệu quả.

- Quy định cụ thể tiêu chí đánh giá mức độ thực hiện Nghị quyết cho từng giai đoạn cụ thể. Từ đó, có khen thưởng động viên và kiểm điểm đối với tổ chức cá nhân trong thực hiện Nghị quyết.

2. Đề nghị Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội

- Tiếp tục hoàn thiện các chế định pháp luật về hình sự, dân sự, tố tụng hành chính... tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan tư pháp hoạt động và sự tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội của người dân được hiệu quả hơn, đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

- Tăng cường hơn nữa trách nhiệm của đại biểu Quốc hội trong việc xây dựng, trình dự thảo luật, sửa đổi luật và vai trò giám sát của cơ quan dân cử. Tăng cường hơn nữa đối với các đại biểu hoạt động chuyên trách tại địa phương đảm bảo hoạt động thường xuyên, liên tục.

3. Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Huyện ủy

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan trong việc thực hiện, gắn trách nhiệm tổ chức thực hiện với công tác sơ kết, tổng kết thực hiện trong từng giai đoạn cụ thể.

Trên đây là tình hình và kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tư pháp và cải cách tư pháp trên địa bàn huyện năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023. Kính báo cáo Huyện uỷ Tuy Phước theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- TT Huyện uỷ, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Tiếp công dân huyện;
- CVP, PCVP VX;
- Thanh tra huyện;
- Phòng Tư pháp huyện;
- Lưu: VT, K2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Nam